VAI TRÒ CỦA CÔNG NGHỆ SỐ TRONG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY

Đinh Thị Kim Lan
Khoa Luật, Lý luận chính trị và Giáo dục thể chất - Quốc phòng an ninh
Trường Đại học tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: *Bài viết phân tích vai trò của công nghệ số trong đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị tại các trường đại học hiện nay. Công nghệ số góp phần đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, xây dựng học liệu trực quan, tăng cường tương tác, phát huy tính chủ động của sinh viên, hỗ trợ cá nhân hóa và đổi mới kiểm tra, đánh giá. Tuy nhiên, quá trình ứng dụng còn hạn chế do hạ tầng chưa đồng bộ, năng lực sư phạm số của giảng viên chưa đồng đều, học liệu thiếu hệ thống và nguy cơ người học lệ thuộc vào trí tuệ nhân tạo. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các giải pháp về nâng cao nhận thức, bồi dưỡng đội ngũ, phát triển học liệu, hoàn thiện hạ tầng và quản lý việc sử dụng công nghệ.*

Từ khóa: *Công nghệ số; phương pháp giảng dạy; lý luận chính trị; trường đại học.*

THE ROLE OF DIGITAL TECHNOLOGY IN INNOVATING POLITICAL THEORY TEACHING METHODS IN UNIVERSITIES TODAY

Abstract: *The article analyzes the role of digital technology in innovating political theory teaching methods at universities today. Digital technology contributes to diversifying the form of teaching organization, building visual learning materials, enhancing interaction, promoting students' initiative, supporting personalization and innovating testing and assessment. However, the application process is still limited due to the lack of synchronization of infrastructure, uneven digital pedagogical capacity of lecturers, lack of systematic learning materials and the risk of learners relying on artificial intelligence. On that basis, the article proposes solutions on raising awareness, fostering teams, developing learning materials, completing infrastructure and managing the use of technology.*

Keywords: *Digital technology; teaching methods; political theory; University.*

Nhận bài: 19/05/2026 *Phản biện: 19/06/2026* *Duyệt đăng: 23/06/2026*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, công nghệ số đang tạo ra những thay đổi sâu sắc đối với hoạt động giáo dục và đào tạo, từ phương thức tổ chức, quản lý đến phương pháp giảng dạy và học tập. Đối với các môn lý luận chính trị tại trường đại học, yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy càng trở nên cấp thiết nhằm khắc phục tình trạng truyền thụ kiến thức một chiều, nội dung nặng tính lý thuyết, thiếu sự tương tác và chưa tạo được hứng thú học tập cho sinh viên. Việc ứng dụng các nền tảng học tập trực tuyến, học liệu số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, thực tế ảo và các công cụ tương tác không chỉ giúp giảng viên đa dạng hóa hình thức truyền đạt mà còn tạo điều kiện để sinh viên chủ động tiếp cận kiến thức, thảo luận, phản biện và vận dụng lý luận vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tuy nhiên, việc phát huy vai trò của công nghệ số trong giảng dạy lý luận chính trị hiện nay vẫn gặp nhiều khó khăn như hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ, năng lực số của một bộ phận giảng viên còn hạn chế, học liệu số thiếu tính hệ thống và nguy cơ lệ thuộc vào công nghệ. Vì vậy, nghiên cứu vai trò của công nghệ số trong đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị tại các trường đại học có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn, góp phần xác định những yêu cầu, điều kiện và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, phát triển năng lực tư duy chính trị, tư duy phản biện và ý thức trách nhiệm xã hội của sinh viên trong giai đoạn hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Vai trò của công nghệ số trong đổi mới phương pháp giảng dạy

Luật Công nghiệp công nghệ số năm 2025, "Công nghệ số là tập hợp các phương pháp khoa học, quy trình công nghệ, công cụ kỹ thuật để sản xuất, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ, trao đổi thông tin, dữ liệu số và số hóa thế giới thực". Trong thời kỳ chuyển đổi số, công nghệ số không chỉ là công cụ hỗ trợ mà còn trở thành động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới phương pháp giảng dạy trong các trường đại học. Việc ứng dụng nền tảng trực tuyến, học liệu số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây và các công cụ tương tác đã làm thay đổi cách thức tổ chức hoạt động dạy và học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển năng lực toàn diện của người học. Vai trò của công nghệ số trong đổi mới phương pháp giảng dạy tại các trường đại học được thể hiện trên bốn phương diện chủ yếu.

Công nghệ số góp phần chuyển đổi phương pháp giảng dạy từ truyền thụ kiến thức một chiều sang tổ chức hoạt động học tập tích cực, tương tác và lấy người học làm trung tâm. Trong phương pháp giảng dạy truyền thống, giảng viên thường giữ vai trò cung cấp kiến thức, còn sinh viên chủ yếu nghe giảng, ghi chép và tái hiện nội dung đã học. Với sự hỗ trợ của công nghệ số, giảng viên có thể tổ chức lớp học đảo ngược, học tập kết hợp, thảo luận trực tuyến, mô phỏng tình huống, trò chơi hóa và học tập theo dự án. Sinh viên được tiếp cận bài giảng, video, tài liệu và câu hỏi định hướng trước khi lên lớp; thời gian trên lớp được dành cho trao đổi, giải quyết vấn đề và vận dụng kiến thức. Nhờ đó, người học chuyển từ vị trí tiếp nhận thụ động sang chủ động khám phá, hợp tác và kiến tạo tri thức.

Công nghệ số tạo điều kiện đa dạng hóa nội dung, hình thức và không gian giảng dạy. Các nguồn học liệu điện tử như sách số, thư viện trực tuyến, video, đồ họa, bản đồ tư duy, mô hình ba chiều và phòng thí nghiệm ảo giúp kiến thức được trình bày trực quan, sinh động và dễ tiếp cận hơn. Hoạt động giảng dạy không còn bị giới hạn trong phòng học, thời khóa biểu hoặc phạm vi một cơ sở đào tạo mà có thể diễn ra mọi lúc, mọi nơi thông qua hệ thống quản lý học tập và nền tảng hội nghị trực tuyến. Sinh viên có thể học lại nội dung chưa hiểu, tham gia các khóa học mở, tiếp cận chuyên gia và nguồn tri thức trong nước, quốc tế. Điều này góp phần mở rộng cơ hội học tập, tăng tính linh hoạt và bảo đảm tính liên tục của quá trình đào tạo.

Công nghệ số thúc đẩy cá nhân hóa quá trình dạy học và nâng cao hiệu quả hỗ trợ sinh viên. Thông qua dữ liệu học tập, hệ thống số có thể ghi nhận mức độ tham gia, tiến độ hoàn thành nhiệm vụ, kết quả kiểm tra và những nội dung người học còn hạn chế. Trên cơ sở đó, giảng viên có thể phân loại nhu cầu, điều chỉnh phương pháp, cung cấp học liệu và giao nhiệm vụ phù hợp với năng lực của từng nhóm sinh viên. Các công cụ trí tuệ nhân tạo còn có khả năng đề xuất lộ trình học tập, giải đáp câu hỏi, phản hồi tức thời và hỗ trợ người học tự kiểm tra kiến thức. Cá nhân hóa không làm giảm vai trò của giảng viên mà giúp giảng viên hiểu rõ hơn đặc điểm của người học, từ đó thực hiện hiệu quả vai trò định hướng, cố vấn và hỗ trợ.

Công nghệ số đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá và quản lý chất lượng giảng dạy. Các nền tảng số cho phép xây dựng ngân hàng câu hỏi, tổ chức kiểm tra trực tuyến, đánh giá thường xuyên, chấm điểm tự động và phản hồi nhanh chóng. Việc đánh giá không chỉ dựa vào bài thi cuối kỳ mà được thực hiện trong toàn bộ quá trình học tập thông qua sản phẩm dự án, bài thảo luận, nhật ký học tập và mức độ tham gia của sinh viên. Dữ liệu thu thập từ hệ thống giúp giảng viên và nhà trường nhận diện kịp thời những khó khăn, điều chỉnh nội dung, phương pháp và kế hoạch đào tạo. Đồng thời, công nghệ số góp phần tăng tính minh bạch, khách quan và chính xác trong đánh giá. Như vậy, công nghệ số có vai trò toàn diện trong chuyển đổi mô hình giảng dạy đại học, nhưng hiệu quả ứng dụng phụ thuộc vào hạ tầng, năng lực số của giảng viên, chất lượng học liệu và cơ chế quản trị phù hợp.

2.2. Thực trạng ứng dụng công nghệ số trong đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị tại các trường đại học hiện nay

Trong những năm gần đây, việc ứng dụng công nghệ số trong đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị tại các trường đại học Việt Nam đã được quan tâm và đạt những kết quả bước đầu đáng ghi nhận. Công nghệ số không chỉ hỗ trợ giảng viên trình bày nội dung mà còn từng bước làm thay đổi phương thức tổ chức lớp học, tương tác với sinh viên, khai thác học liệu và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.

Công nghệ số đã góp phần hiện đại hóa hình thức tổ chức giảng dạy lý luận chính trị. Nhiều trường đại học sử dụng hệ thống quản lý học tập, phần mềm hội nghị trực tuyến và các nền tảng chia sẻ học liệu để tổ chức dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến. Giảng viên có thể đăng tải đề cương, bài giảng, tài liệu tham khảo, câu hỏi thảo luận và nhiệm vụ học tập trên môi trường số; sinh viên có điều kiện tiếp cận nội dung trước, trong và sau giờ học. Tại Trường Đại học Sao Đỏ, việc chuyển đổi số trong giảng dạy các học phần lý luận chính trị được triển khai theo hướng sử dụng bài giảng điện tử, tài liệu số và các phương tiện hỗ trợ tương tác, qua đó từng bước khắc phục sự phụ thuộc vào phương pháp thuyết trình truyền thống.

Nguồn học liệu phục vụ giảng dạy ngày càng phong phú, trực quan và gắn với thực tiễn. Bên cạnh giáo trình truyền thống, giảng viên đã khai thác hình ảnh, video, phim tư liệu, bản đồ số, sơ đồ tư duy, infographic, báo điện tử và cơ sở dữ liệu trực tuyến để minh họa các khái niệm, sự kiện và vấn đề chính trị - xã hội. Điều này đặc biệt có ý nghĩa đối với các nội dung như Lịch sử Đảng

Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh hoặc chủ nghĩa xã hội khoa học. Tại hội thảo do Trường Đại học Tài chính - Marketing phối hợp tổ chức, giảng viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã minh họa khả năng sử dụng ChatGPT để tìm kiếm hình ảnh, phim tư liệu và thông tin về hành trình Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước giai đoạn 1911-1920. Cách tiếp cận này giúp bài giảng sinh động hơn, hỗ trợ sinh viên kết nối kiến thức lý luận với sự kiện lịch sử cụ thể.

Công nghệ số góp phần tăng cường tính chủ động, tương tác và hứng thú học tập của sinh viên. Thông qua diễn đàn trực tuyến, phần mềm khảo sát, câu hỏi trắc nghiệm, bài tập nhóm, thuyết trình số và trò chơi hóa, sinh viên có nhiều cơ hội trao đổi, phản biện và thể hiện quan điểm. Dạy học lý luận chính trị vì thế có thể chuyển dần từ truyền đạt kiến thức một chiều sang tổ chức hoạt động nhận thức, thảo luận và giải quyết vấn đề. Khảo sát tại Trường Đại học Y khoa Vinh cho thấy 75-77% sinh viên đồng thuận về vai trò của công nghệ số trong học tập các môn lý luận chính trị; 53,9% sinh viên thường xuyên hoặc rất thường xuyên sử dụng công cụ tìm kiếm trực tuyến và 49,91% sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo trong học tập.

Năng lực số của đội ngũ giảng viên từng bước được cải thiện. Phần lớn giảng viên đã có khả năng sử dụng máy tính, phần mềm trình chiếu, công cụ tìm kiếm và nền tảng dạy học trực tuyến. Tại Trường Đại học Y khoa Vinh, 100% giảng viên được khảo sát sử dụng máy tính và phần mềm trình chiếu trong giảng dạy. Một bộ phận giảng viên còn chủ động sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo để xây dựng câu hỏi, tóm tắt tài liệu, tìm kiếm tình huống thực tiễn và thiết kế học liệu. Khảo sát được công bố tại hội thảo ở Trường Đại học Tài chính - Marketing cho thấy 85,7% giảng viên biết đến hoặc đang sử dụng ChatGPT trong nghiên cứu và giảng dạy; 46,4% cho rằng công cụ này đem lại hiệu quả đối với quá trình giảng dạy các môn lý luận chính trị.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy lý luận chính trị vẫn còn bốn hạn chế chủ yếu.

Một là, mức độ ứng dụng giữa các trường, giảng viên và học phần chưa đồng đều. Một số giảng viên mới sử dụng công nghệ để trình chiếu hoặc gửi tài liệu, chưa thực sự đổi mới phương pháp dạy học. Khảo sát tại Trường Đại học Y khoa Vinh cho thấy việc sử dụng công cụ tương tác lớp học và trí tuệ nhân tạo của giảng viên chủ yếu mới ở mức thỉnh thoảng, chiếm 75%. Điều đó phản ánh tình trạng "số hóa bài giảng" nhưng chưa chuyển đổi sâu phương pháp sư phạm.

Hai là, học liệu số về lý luận chính trị còn phân tán, thiếu hệ thống và chưa được kiểm định đầy đủ. Nhiều giảng viên tự tìm kiếm tài liệu trên Internet nên chất lượng, nguồn gốc và độ chính xác không đồng nhất. Một số nội dung chưa được cập nhật kịp thời hoặc chưa phù hợp với đối tượng sinh viên. Việc thiếu kho học liệu số dùng chung làm tăng khối lượng công việc của giảng viên và hạn chế khả năng chia sẻ giữa các cơ sở đào tạo.

Ba là, nguy cơ sinh viên lệ thuộc vào công nghệ và trí tuệ nhân tạo ngày càng rõ. ChatGPT và các công cụ tương tự có thể cung cấp câu trả lời nhanh nhưng thông tin đôi khi thiếu chính xác, không có nguồn kiểm chứng hoặc chưa bảo đảm định hướng chính trị. Các chuyên gia tại hội thảo ở Trường Đại học Tài chính - Marketing cảnh báo rằng sinh viên có thể sử dụng AI để sao chép luận điểm, giảm tư duy độc lập và hạn chế tương tác trực tiếp với giảng viên. Công nghệ thậm chí có thể bị lợi dụng để truyền bá thông tin sai lệch, xuyên tạc chủ trương, đường lối nếu người học thiếu năng lực kiểm chứng.

Bốn là, hạ tầng, kỹ năng sư phạm số và cơ chế quản lý chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu. Chất lượng đường truyền, thiết bị học tập và khả năng tiếp cận công nghệ của sinh viên còn chênh lệch. Một bộ phận giảng viên thành thạo công cụ nhưng chưa biết thiết kế hoạt động học tập số phù hợp với đặc thù lý luận chính trị. Đồng thời, nhiều trường chưa có quy định cụ thể về sử dụng AI, bảo vệ dữ liệu, quyền tác giả, kiểm tra trực tuyến và đánh giá sản phẩm do người học tạo ra với sự hỗ trợ của công nghệ. Vì vậy, kết quả ứng dụng hiện nay mới tạo được nền tảng ban đầu, chưa hình thành một mô hình giảng dạy lý luận chính trị số đồng bộ, có chiều sâu và bền vững.

2.3. Giải pháp phát huy vai trò của công nghệ số trong đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị tại các trường đại học hiện nay

Để phát huy đầy đủ vai trò của công nghệ số trong đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị tại các trường đại học hiện nay, cần triển khai đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức và hoàn thiện chiến lược ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy lý luận chính trị. Ban giám hiệu, phòng đào tạo, khoa lý luận chính trị và đội ngũ giảng viên cần nhận

thức rõ rằng chuyển đổi số không đồng nhất với việc chuyển bài giảng giấy thành tệp trình chiếu hoặc đưa tài liệu lên hệ thống quản lý học tập. Bản chất của quá trình này là đổi mới toàn diện mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và đánh giá người học trên cơ sở công nghệ. Mỗi trường cần xây dựng kế hoạch riêng đối với các học phần lý luận chính trị, xác định rõ lộ trình, nhiệm vụ, nguồn lực, đơn vị chịu trách nhiệm và tiêu chí đánh giá. Kế hoạch phải gắn với đặc thù từng ngành đào tạo, tránh áp dụng một mô hình đồng nhất cho mọi đối tượng sinh viên. Khoa lý luận chính trị cần chủ trì xây dựng chuẩn năng lực số đối với giảng viên, chuẩn đầu ra về năng lực khai thác thông tin số của sinh viên và quy định mức độ ứng dụng công nghệ phù hợp với từng học phần.

Hai là, bồi dưỡng năng lực số và năng lực sư phạm số cho đội ngũ giảng viên lý luận chính trị. Các trường cần tổ chức chương trình bồi dưỡng thường xuyên về thiết kế bài giảng số, vận hành hệ thống quản lý học tập, xây dựng video và học liệu đa phương tiện, sử dụng công cụ tương tác, phân tích dữ liệu học tập và khai thác trí tuệ nhân tạo. Tuy nhiên, trọng tâm không chỉ là hướng dẫn thao tác kỹ thuật mà phải giúp giảng viên biết lựa chọn công nghệ phù hợp với mục tiêu sư phạm. Chẳng hạn, giảng viên có thể sử dụng lớp học đảo ngược đối với nội dung sinh viên có thể tự nghiên cứu trước; dùng bản đồ tư duy số để hệ thống hóa khái niệm; sử dụng diễn đàn trực tuyến để tổ chức tranh luận; khai thác tình huống thực tiễn để phát triển tư duy phản biện. Các trường nên hình thành nhóm giảng viên nòng cốt, tổ chức sinh hoạt chuyên môn, dự giờ và chia sẻ bài giảng mẫu; đồng thời đưa kết quả đổi mới phương pháp bằng công nghệ vào tiêu chí đánh giá, thi đua và phát triển nghề nghiệp.

Ba là, xây dựng kho học liệu số lý luận chính trị dùng chung, có hệ thống và được kiểm định. Bộ Giáo dục và Đào tạo, các học viện, trường đại học và cơ quan nghiên cứu lý luận cần phối hợp xây dựng hệ thống học liệu mở gồm giáo trình điện tử, bài giảng, video, phim tư liệu, infographic, sơ đồ, câu hỏi tình huống, ngân hàng trắc nghiệm và dữ liệu thực tiễn. Nội dung học liệu phải bảo đảm tính khoa học, chính xác, cập nhật, đúng định hướng chính trị và phù hợp với từng nhóm người học. Mỗi học liệu cần có thông tin về tác giả, nguồn trích dẫn, thời điểm cập nhật và phạm vi sử dụng. Bên cạnh học liệu cốt lõi, cần xây dựng các chuyên đề gắn với những vấn đề mới như chuyển đổi số, kinh tế số, chủ quyền số, đạo đức trí tuệ nhân tạo, phát triển bền vững và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng. Các trường cũng cần có cơ chế công nhận, trả thù lao và bảo vệ quyền tác giả đối với giảng viên tham gia biên soạn học liệu.

Bốn là, đổi mới phương pháp và mô hình tổ chức dạy học theo hướng lấy người học làm trung tâm. Giảng viên cần giảm thời lượng độc thoại, tăng các hoạt động thảo luận, phản biện, giải quyết vấn đề, học theo dự án và nghiên cứu tình huống. Sinh viên có thể được giao nhiệm vụ xây dựng video, podcast, infographic hoặc bài thuyết trình số về một vấn đề lý luận và thực tiễn; phân tích chính sách; kiểm chứng một thông tin trên mạng xã hội; hoặc vận dụng quan điểm lý luận để giải thích hiện tượng kinh tế – xã hội. Với mô hình học tập kết hợp, sinh viên nghiên cứu tài liệu và trả lời câu hỏi trước giờ học, còn thời gian trên lớp dành cho trao đổi, tranh luận và xử lý tình huống. Công nghệ cần trở thành môi trường để người học chủ động kiến tạo tri thức, chứ không chỉ là phương tiện giúp giảng viên trình bày bài giảng đẹp hơn.

Năm là, hoàn thiện quy định về sử dụng trí tuệ nhân tạo, đạo đức số và kiểm soát chất lượng thông tin. Trước nguy cơ sinh viên lệ thuộc vào AI, sao chép nội dung, tiếp nhận thông tin sai lệch hoặc suy giảm tư duy độc lập, các trường cần ban hành hướng dẫn rõ ràng về những trường hợp được phép, hạn chế và không được phép sử dụng công cụ AI. Sinh viên phải công khai việc sử dụng AI, kiểm chứng thông tin bằng nguồn chính thống, trích dẫn phù hợp và chịu trách nhiệm về sản phẩm học tập. Giảng viên cần thiết kế nhiệm vụ yêu cầu người học giải thích quá trình tư duy, bảo vệ quan điểm, liên hệ thực tiễn và trình bày trực tiếp, qua đó hạn chế khả năng sao chép máy móc. Đồng thời, cần trang bị cho sinh viên năng lực nhận diện thông tin giả, đánh giá độ tin cậy của nguồn, bảo vệ dữ liệu cá nhân và ứng xử có trách nhiệm trên môi trường số. Việc sử dụng AI phải được xem là công cụ hỗ trợ tư duy, không thay thế hoạt động nhận thức và vai trò định hướng của giảng viên.

Sáu là, đầu tư đồng bộ hạ tầng số và đổi mới kiểm tra, đánh giá, quản lý chất lượng. Các trường cần bảo đảm đường truyền ổn định, phòng học thông minh, hệ thống quản lý học tập thống nhất, phần mềm có bản quyền và cơ chế hỗ trợ kỹ thuật kịp thời. Đồng thời, cần có chính sách hỗ trợ thiết

bị, kết nối Internet và học liệu cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn nhằm hạn chế khoảng cách số. Trong đánh giá, cần kết hợp bài thi với thảo luận, sản phẩm dự án, hồ sơ học tập điện tử, bài phản biện và mức độ tham gia của sinh viên. Dữ liệu từ hệ thống số phải được sử dụng để phát hiện người học gặp khó khăn, điều chỉnh nội dung, hỗ trợ cá nhân hóa và đánh giá hiệu quả từng phương pháp. Nhà trường cần kiểm tra định kỳ chất lượng bài giảng số, mức độ tương tác, sự tiến bộ của người học và sự hài lòng của sinh viên. Sáu giải pháp trên chỉ phát huy hiệu quả khi được triển khai đồng bộ, có sự phối hợp giữa cơ quan quản lý, lãnh đạo trường, khoa chuyên môn, giảng viên và sinh viên, qua đó hình thành mô hình giảng dạy lý luận chính trị hiện đại, hấp dẫn nhưng vẫn bảo đảm tính khoa học, tư tưởng và định hướng.

III. KẾT LUẬN

Công nghệ số đang trở thành động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị tại các trường đại học. Việc ứng dụng nền tảng học tập trực tuyến, học liệu số, công cụ tương tác và trí tuệ nhân tạo đã góp phần đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, tăng cường tính trực quan, phát huy sự chủ động của sinh viên và hỗ trợ đổi mới kiểm tra, đánh giá. Tuy nhiên, quá trình này vẫn còn những hạn chế về hạ tầng, năng lực sư phạm số, chất lượng học liệu, mức độ ứng dụng không đồng đều và nguy cơ lệ thuộc vào công nghệ. Vì vậy, các trường đại học cần triển khai đồng bộ các giải pháp từ nâng cao nhận thức, bồi dưỡng đội ngũ, xây dựng kho học liệu số đến hoàn thiện quy định sử dụng trí tuệ nhân tạo. Công nghệ số phải được sử dụng như phương tiện hỗ trợ, gắn với mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục lý luận chính trị.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Quốc hội. (2025). Luật số: 71/2025/QH15 ngày 14/6/2025, Luật Công nghiệp công nghệ số. Hà Nội.

Thu Hoài. (2024). Ứng dụng ChatGPT trong dạy và học các môn lý luận chính trị, https://www.sggp.org.vn, ngày 22/11/2024.

Thủ tướng Chính phủ. (2020). Quyết định 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, xác định giáo dục là lĩnh vực được ưu tiên chuyển đổi số thứ hai, chỉ sau y tế.